

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS-PT

Ngày: 25-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hữu Du - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2020/TLPT-HS ngày 24/6/2020 đối với bị cáo Nguyễn Tiến D, do có kháng cáo của bị đơn dân sự ông Nguyễn Quốc B đối với Bản án hình sự sơ thẩm 60/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị cáo bị kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Tiến D**, sinh năm 1981 tại Nam Định; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 1, thị trấn ĐN, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Thanh G, sinh năm: 1953 và bà Trần Thị X, sinh năm: 1955; vợ: Đỗ Thị D, sinh năm 1982 và có 03 con, lớn sinh năm 2001 nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Theo bản án số 24/2012/HSST ngày 18/09/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Tiến D 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/05/2019 đến ngày 16/05/2019 thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt.

**** Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:***

Bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1977; địa chỉ: 141/1 Hà Huy Tập, Phường 3, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hương, sinh năm 1966; địa chỉ: Lô A 52 Khu quy hoạch Ngô Quyền, phường 6, Đà Lạt (Theo văn bản ủy quyền ngày 15/7/2020). Có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác liên quan đến kháng cáo:*

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn Th, sinh năm 1952, bà Trần Thị B, sinh năm 1959 là bố mẹ, của bị hại; trú tại: Thôn Hiệp Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại: Luật sư Vũ Thành Nam – Văn phòng luật sư Nhân Vũ – Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Hiệp Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến D có giấy phép lái xe hạng E, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hải Phòng cấp ngày 07/09/2016, có giá trị đến 07/09/2021. Nguyễn Tiến D có hợp đồng lái xe thuê cho ông Nguyễn Quốc B, HKTT: 141/1 Hà Huy Tập, Phường 3, Thành phố Đà Lạt.

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 13/05/2019 Nguyễn Tiến D điều khiển xe ô tô biển số: 49B – 011.08 chở khách từ Đồng Nai đi Thành phố Đà Lạt, khi đến Km 183+300 Quốc lộ 20, thôn Hiệp Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng. Bị cáo Dạn điều khiển xe vượt xe khác không đảm bảo an toàn lấn sang phần đường ngược chiều tông vào xe mô tô không biển số do Trần Ngọc Hải, điều khiển qua đường từ phải sang trái theo hướng Di Linh – Đà Lạt. Hậu quả ông Trần Ngọc Hải tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện tham gia giao thông đã xác định: Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do bị cáo Nguyễn Tiến D điều khiển xe ô tô biển số 49B – 011.08 vượt xe khác không đảm bảo an toàn lấn sang phần đường ngược chiều tông vào xe của Trần Ngọc Hải. Tại bản kết luận giám định pháp y số 146/2019/TT ngày 28/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng đã kết luận ông Trần Ngọc Hải tử vong: Đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra đại diện gia đình nạn nhân Hải yêu cầu bị cáo Dạn và nhà xe Quốc Bảo bồi thường 175.000.000 đồng. Đại diện chủ xe Quốc Bảo đã hỗ trợ tiền mai táng cho gia đình nạn nhân 15.000.000 đồng và nộp 50.000.000 đồng theo biên lai 000341 ngày 25/6/2019 hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Và đại diện gia đình bị cáo Dạn nộp số tiền 10.000.000 đồng vào theo biên lai 000479 ngày 18/3/2020 hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để khắc phục hậu quả. Sau đó đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu nhà xe Quốc Bảo bồi thường số tiền chi phí tang ma, tiền tổn thất tinh thần với số tiền 248.078.500 đồng, chị Thoan yêu cầu nhà xe Quốc Bảo cấp dưỡng nuôi 02 con chung của chị và anh Trần Ngọc Hải, cấp dưỡng một lần với tổng số tiền 100.000.000 đồng. Do hai bên không thỏa thuận được mức bồi thường nên đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: 01 xe ô tô biển số 49B – 011.08 và 01 xe mô tô không biển số có số máy FMH10004349, số khung MN6H004349, sau khi tiến hành khám nghiệm phương tiện Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Bản Cáo trạng số 47CT-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 60/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. (được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2019 đến ngày 16/5/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 590, 601 của Bộ luật dân sự 2015, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc ông Nguyễn Quốc B (chủ xe Quốc Bảo) có nghĩa vụ bồi thường các khoản thiệt hại gồm chi phí cấp cứu, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, cho vợ chồng ông Thâm, bà Bông số tiền 115.008.000 đồng.

Buộc ông Nguyễn Quốc B (chủ xe Quốc Bảo) có nghĩa vụ bồi thường cho chị Thoan số tiền 100.000.000 đồng tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu Trần Ngọc Quỳnh Hương, sinh ngày 22/2/2008 và Trần Gia Bảo, sinh ngày 30/4/2018. Chị Thoan được nhận số tiền 50.000.000 đồng do ông Bảo nộp theo biên lai 000341 ngày 25/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng nên ông Nguyễn Quốc B có nghĩa vụ bồi thường thêm cho chị Thoan số tiền 50.000.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Tiến D nộp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng theo biên lai 000479 ngày 18/3/2020 để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí, trách nhiệm chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 14/5/2020 bị đơn dân sự Nguyễn Quốc B kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự. Ông cho rằng mức bồi thường cho bị hại là quá cao và không đồng ý với cấp sơ thẩm buộc bị đơn nuôi các con của bị hại đến năm 18 tuổi mà phải buộc bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng cho các con của bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thắc mắc, khiếu nại nội dung Bản án sơ thẩm. Bị cáo yêu cầu số tiền 10.000.000đ bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng dùng để cấp dưỡng cho các con của bị hại, các khoản tiền bồi thường đề nghị chủ xe Quốc Bảo bồi thường trước sau này bị cáo sẽ tự thỏa thuận và hoàn trả lại cho chủ xe Quốc Bảo.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự bà Nguyễn Thị Tuyết Hương thay đổi nội dung kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm của bị cáo là người lái xe gây tai nạn nên phải bồi thường khoản tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại; các khoản tiền chi phí cấp cứu, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần thì chủ xe (bị đơn dân sự ông Bảo) sẽ bồi thường và yêu cầu bị cáo hoàn trả sau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, bởi vì bị đơn dân sự là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ nên phải chịu trách nhiệm bồi thường tất cả bao gồm cả tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự Nguyễn Quốc B, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo và các chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Tiến D có giấy phép lái xe hạng E, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hải Phòng cấp ngày 07/09/2016 và có giá trị đến 07/09/2021. Nguyễn Tiến D có hợp đồng lái xe thuê cho ông Nguyễn Quốc B, HKTT: 141/1 Hà Huy Tập, Phường 3, Thành phố Đà Lạt.

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 13/05/2019 Nguyễn Tiến D điều khiển xe ô tô biển số: 49B – 011.08 chở khách từ Đồng Nai đi Thành phố Đà Lạt, khi đến Km 183+300 Quốc lộ 20, thôn Hiệp Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng. Bị cáo Dạn điều khiển xe vượt xe khác không đảm bảo an toàn lần sang phần đường ngược chiều tông vào xe mô tô không biển số do Trần Ngọc Hải, điều khiển qua đường từ phải sang trái theo hướng Di Linh – Đà Lạt. Hậu quả ông Trần Ngọc Hải tử vong.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn dân sự: Đơn kháng cáo của bị đơn dân sự làm trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Đại diện theo ủy quyền bị đơn dân sự trình bày, các khoản tiền chi phí cấp cứu, chi phí mai táng, khoản tiền tổn thất tinh thần bị đơn dân sự sẽ chịu trách nhiệm bồi thường và yêu cầu bị cáo hoàn trả sau.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại thì đề nghị Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tiến D cấp dưỡng, bởi vì bị cáo là người lái xe gây tai nạn.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào tài liệu chứng cứ về thiệt hại, căn cứ Điều 288; Điều 587; Điều 591; khoản 2 Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015 Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường ngoài hợp đồng thì chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường cả khoản tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng; do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự về nội dung đề nghị Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tiến D cấp dưỡng nuôi con của bị hại. Tuy nhiên, bị đơn dân sự xuất trình hợp đồng lái xe với bị cáo Nguyễn Tiến D quy định bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại do lỗi của mình gây ra cho chủ xe và bên thứ ba có liên quan. Hơn nữa, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến D đồng ý bồi thường cho bị hại như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng đề nghị chủ xe Quốc Bảo bồi thường trước sau này bị cáo và chủ xe Quốc Bảo sẽ tự thỏa thuận và hoàn trả lại cho chủ xe Quốc Bảo sau; do vậy, chấp nhận

một phần kháng cáo của bị đơn dân sự, sửa bản án sơ thẩm; bị đơn dân sự ông Bảo được quyền yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền mà bị đơn dân sự ông Bảo đã bỏ ra bồi thường cho bị hại, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác. Các đương sự không thắc mắc gì về toàn bộ số tiền mà đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường và cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Từ những nhận định trên, buộc ông Nguyễn Quốc B (chủ xe Quốc Bảo) có nghĩa vụ bồi thường các khoản thiệt hại gồm chi phí cấp cứu, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, cho vợ chồng ông Thâm, bà Bông số tiền 133.248.500 đồng, được trừ số tiền đã bồi thường trước đó là 15.000.000 đồng, nên buộc ông Nguyễn Quốc B có nghĩa vụ bồi thường cho bà Bông, ông Thâm số tiền 115.008.000đồng.

Buộc ông Nguyễn Quốc B (chủ xe Quốc Bảo) có trách nhiệm bồi thường cho chị Thoan số tiền 100.000.000đồng tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu Trần Ngọc Quỳnh Hương, sinh ngày 22/2/2008 và Trần Gia Bảo, sinh ngày 30/4/2018. Chị Thoan được nhận số tiền 50.000.000 đồng do ông Bảo nộp theo biên lai 000341 ngày 25/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng và tại phiên tòa bị cáo đồng ý căn trừ số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Tiến D nộp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng theo biên lai 000479 ngày 18/3/2020 để cấp dưỡng cho những người con của bị hại nên ông Nguyễn Quốc B có nghĩa vụ bồi thường thêm cho chị Thoan số tiền 40.000.000đồng.

[3] Về án phí: Bị đơn dân sự ông Nguyễn Quốc B không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn dân sự ông Nguyễn Quốc B, sửa Bản án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 591, 601 của Bộ luật dân sự 2015, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc ông Nguyễn Quốc B (chủ xe Quốc Bảo) có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường các khoản thiệt hại gồm chi phí cấp cứu, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, cho vợ chồng ông Thâm, bà Bông số tiền 115.008.000đồng.

Buộc ông Nguyễn Quốc B (chủ xe Quốc Bảo) có nghĩa vụ bồi thường cho chị Thoan số tiền 100.000.000 đồng tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu Trần Ngọc Quỳnh Hương, sinh ngày 22/2/2008 và Trần Gia Bảo, sinh ngày 30/4/2018. Chị Thoan được nhận số tiền 50.000.000 đồng do ông Bảo nộp theo biên lai 000341 ngày 25/6/2019 và số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Tiến D nộp theo biên lai 000479 ngày 18/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng nên ông Nguyễn Quốc B có nghĩa vụ bồi thường thêm cho chị Thoan số tiền 40.000.000 đồng.

Các khoản tiền bị đơn dân sự ông Nguyễn Quốc B đã bồi thường, ông Bảo có quyền yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến D hoàn trả, nếu có phát sinh tranh chấp, có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2012, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Phòng PV06-Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đức Trọng (04);
- VKSND huyện Đức Trọng (01);
- CSĐT Công an huyện Đức Trọng (01);
- THADS huyện Đức Trọng (04);
- Bị cáo (01); Bị hại (01);
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Lưu hồ sơ (01), Ấn văn (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Hồng

Nguyễn Văn Bình

Nguyễn Duy Hoài